

Số: 1100/KH-UBND

Củ Chi, ngày 02 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện mô hình “cho vay tín chấp công dân đối với hộ nghèo, hộ chính sách có công” phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện

Căn cứ Kế hoạch số 4206/KH-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2023 của UBND Thành phố về triển khai đợt 2 các mô hình tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” phục vụ chuyển đổi số tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5110/CQTT(CATP) ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Công an Thành phố về triển khai một số nội dung liên quan việc thực hiện các mô hình điểm về Đề án 06;

Căn cứ Kế hoạch số 15065/KH-BCĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Ban chỉ đạo Đề án 06 huyện về triển khai thực hiện đợt 2 các mô hình điểm tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện;

Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện mô hình “cho vay tín chấp công dân đối với hộ nghèo, hộ chính sách có công” phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp để nâng cao vai trò trách nhiệm, hiệu quả, đảm bảo tiến độ thực hiện và nhân rộng trên toàn địa bàn huyện với các mô hình điểm đã triển khai tại giai đoạn 1.

- Có sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, ngân hàng chính sách xã hội huyện nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo khuôn khổ cho chuyển đổi số quốc gia nói chung và Đề án 06 nói riêng được triển khai tích cực, hiệu quả; Triển khai dịch vụ công trực tuyến trên nền tảng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư được đẩy mạnh, đem lại hiệu quả thiết thực, từng bước xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi thực hiện:

Hộ chính sách có công hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi người có công trên địa bàn huyện Củ Chi; hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới vượt chuẩn cận nghèo đang cư trú trên địa bàn huyện.

2. Thời gian thực hiện:

Bắt đầu triển khai thực hiện từ tháng 02 năm 2024.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng biểu mẫu rà soát:

- Nội dung: Việc xây dựng Biểu mẫu rà soát phải có đầy đủ thông tin của thành viên trong hộ như: Họ và tên, giới tính, ngày tháng năm sinh, số căn cước công dân (hoặc mã định danh) nơi cư trú; nhu cầu vay vốn; mục đích sử dụng vốn vay; số vốn đang vay tại các ngân hàng, tên ngân hàng/tổ chức tín dụng cho vay, tổ chức tín dụng; thời hạn vay vốn; số vốn đã trả, số dư nợ. Biểu mẫu được thống nhất ban hành sau khi các cơ quan, đơn vị có liên quan góp ý và được triển khai, hướng dẫn cho lực lượng điều tra viên thu thập, cập nhật thông tin.

- Thời gian thực hiện: trước ngày 05 tháng 02 năm 2024

- Đơn vị chủ trì soạn thảo biểu mẫu: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện.

- Đơn vị phối hợp: Chi cục Thống kê huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các cơ quan đơn vị có liên quan.

2. Công tác khảo sát, lập danh sách đối tượng

- Nội dung: Thực hiện khảo sát, lập danh sách hộ, nhân khẩu thuộc hộ gia đình chính sách có công, gia đình thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới vượt chuẩn cận nghèo gồm hộ mới thoát chuẩn cận nghèo trong vòng 03 năm kể từ khi thoát chuẩn hộ cận nghèo đến thời điểm có nhu cầu vay vốn. *(Phiếu khảo sát đính kèm)*

- Thời gian thực hiện: từ ngày 05/02/2024 đến ngày 30/3/2024 hoàn thành công tác khảo sát thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ chính sách có công vay vốn, sau đó tiến hành cập nhật thường xuyên (nếu có thay đổi, phát sinh mới).

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tổ chức thực hiện khảo sát.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện; Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện; các ngân hàng thương mại trên địa bàn huyện (nếu có).

3. Công tác làm sạch dữ liệu thu thập, khảo sát:

- Nội dung: Trên cơ sở Danh sách hộ, nhân khẩu thuộc hộ gia đình chính sách có công, gia đình thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới vượt

chuẩn cận nghèo do Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn khảo sát, Công an xã, thị trấn thực hiện rà soát, làm sạch dữ liệu và cập nhật lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành công tác rà soát, làm sạch dữ liệu và cập nhật lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trước ngày 30/5/2024 và thường xuyên cập nhật bổ sung (nếu có).

- Cơ quan chủ trì: Công an xã, thị trấn

- Cơ quan phối hợp: Công an huyện Củ Chi; Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội; Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện.

4. Công tác xác thực thông qua cơ sở dữ liệu dân cư, VNEID

- Nội dung: Trên cơ sở dữ liệu thu thập và cập nhật, Công an huyện Củ Chi báo cáo Công an Thành phố kiến nghị Ban chỉ đạo Đề án 06 Thành phố chia sẻ giải pháp xác thực thông tin thông qua Cơ sở dữ liệu dân cư và ứng dụng VNEID để triển khai tại ngân hàng chính sách xã hội.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 6 năm 2024

- Đơn vị chủ trì: Công an huyện.

5. Về kinh phí thực hiện:

- Nội dung: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Quy định về nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách thành phố đảm bảo.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 25/02/2024.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;

- Đơn vị phối hợp: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội; Công an huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại mục 1; phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện nội dung tại mục 2, mục 3, mục 5 phần III của Kế hoạch này.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện các nội dung Kế hoạch; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện mô hình đồng thời tập hợp kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các cơ quan đơn vị có liên quan báo cáo định kỳ về Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện (qua Cơ quan thường trực – Công an huyện). Chịu trách nhiệm trước Thường trực Ủy ban nhân dân huyện xuyên suốt quá trình triển khai thực hiện.

- Tổng hợp kinh phí chuyển Phòng Tài chính –Kế hoạch huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Công an huyện

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại mục 4; phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện nội dung tại mục 3, mục 5 phần III của Kế hoạch này.

- Thực hiện cập nhật, xác thực thông tin người vay vốn thông qua hệ thống Cơ sở dữ liệu dân cư và ứng dụng VNEID để triển khai tại ngân hàng chính sách xã hội huyện.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được phân công đối với Công an xã, thị trấn.

- Phối hợp Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, trường hợp khó khăn, báo cáo xin ý kiến Thường trực Ủy ban nhân dân huyện.

3. Công an xã, thị trấn

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại mục 3 phần III của Kế hoạch này.

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra thông tin danh sách hộ gia đình chính sách có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới vượt chuẩn cận nghèo trước khi cập nhật lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện:

- Cung cấp danh sách hộ gia đình chính sách có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới vượt chuẩn cận nghèo đang vay các nguồn vốn tại ngân hàng chính sách xã hội (thời điểm trước ngày 01/01/2024) cho Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. Thời gian thực hiện: trước ngày 01/02/2024. Thường xuyên cập nhật, đối chiếu danh sách hộ đang vay sau ngày 01/01/2024.

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện nội dung tại mục 2, mục 3 phần III của Kế hoạch này.

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện khảo sát lập danh sách hộ chính sách có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới vượt chuẩn cận nghèo đang vay các nguồn vốn tại ngân hàng chính sách xã hội (thời điểm vay trước ngày 01/01/2024).

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện

Tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn đồng thuận, hỗ trợ chính quyền địa phương trong việc khảo sát, thu thập thông

tin, lập Danh sách hộ chính sách có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới vượt chuẩn cận nghèo đang vay các nguồn vốn tại ngân hàng chính sách xã hội (thời điểm vay trước ngày 01/01/2024); và thường xuyên cập nhật khi có biến động.

8. Đề nghị thành viên Tổ Kiểm tra Đề án 06 huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

III CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện mô hình “cho vay tín chấp công dân đối với hộ nghèo, hộ chính sách có công” trước ngày 03 hàng tháng gửi về Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện để báo cáo Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện (qua Cơ quan Thường trực – Công an huyện) trước ngày 05 hàng tháng.

Giao Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện – Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 huyện về tiến độ hoàn thành những nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các đơn vị chủ động đề ra các giải pháp tối ưu, tích cực phối hợp với các đơn vị có liên quan để tổ chức thực hiện đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời báo cáo về Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện để hướng dẫn, tập hợp báo cáo Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện xin ý kiến chỉ đạo hướng dẫn thực hiện./

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo ĐA06 huyện;
- Công an huyện;
- Thường trực Huyện ủy (để báo cáo);
- Thường trực UBND huyện;
- Thành viên BCĐ ĐA06 huyện;
- Các phòng, ban huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công an các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, P.LĐTTLBHXH.1.NTNTiên 471

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hằng



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06

PHIẾU KHẢO SÁT THỰC TRẠNG VAY VỐN
HỘ CHÍNH SÁCH CÓ CÔNG, HỘ NGHÈO, CẬN NGHÈO, THOÁT NGHÈO
(Thời điểm khảo sát:)

Xã, thị trấn: Ấp/khu phố: Ngày khảo sát:

1. Thông tin hộ gia đình: Họ tên chủ hộ:

Địa chỉ:

☐ Hộ chính sách có công ☐ Hộ nghèo ☐ Hộ cận nghèo
☐ Hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo; Thời điểm thoát nghèo: Ngày....tháng....năm....

2. Thông tin cá nhân thành viên trong hộ: Tổng số thành viên trong hộ:..... người

S t	Chủ hộ và thành viên	Năm sinh	Căn cước công dân/mã định danh	Nghề nghiệp hiện tại	Thu nhập bình quân/tháng	Ghi chú
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						

3. Thống kê số tiền đang vay vốn: Có/không

Đơn vị tính: triệu đồng

Đang vay tại các Quỹ	Số tiền vay	Mục đích sử dụng vốn	Thời hạn vay (tháng)	Dư nợ còn lại	Khả năng trả hàng tháng
1. Ngân hàng Chính sách xã hội:					
a. Hỗ trợ giảm nghèo					
b. Giải quyết việc làm					
c. Học sinh, sinh viên					

d. Nước sạch VSMTNT					
2. Quỹ CEP					
3. Quỹ CCM					
4. Ngân hàng thương mại khác					

4. Nhu cầu vay vốn của Hộ:

4.1. Có nhu cầu vay vay vốn ☐

a. Mục đích vay vốn:

b. Số tiền vay: triệu đồng.

4.2. Không có nhu cầu vay vay vốn ☐

Nguyên nhân:

.....

.....

5. Ý kiến của các thành phần tham gia khảo sát (Nếu Hộ có nhu cầu vay vốn tại mục 4.1)

a. Đánh giá phương án SXKD

- Phương án SXKD của hộ (vay về làm gì):

☐ Đã thực hiện

☐ Đang thực hiện

☐ Chưa thực hiện

- Tư liệu sản xuất khác đang có sẵn (đất đai, chuồng trại,...) để thực hiện phương án vay vốn:

- Khả năng trả nợ và gửi tiết kiệm hàng tháng: triệu đồng.

b. Đánh giá điều kiện vay vốn của Hộ (bao gồm cả hộ không có nhu cầu vay vốn tại Mục 4.2):

☐ Đủ điều kiện vay vốn

☐ Không đủ điều kiện vay vốn

c. Số tiền do thành viên đoàn khảo sát đề xuất cho vay: triệu đồng.

d. Ý kiến khác của thành viên khảo sát:

.....

.....

.....

Đại diện Hộ gia đình

Điều tra viên

Tổ Tiết kiệm và vay vốn

Phòng giao dịch NHCSXH Củ Chi